

Hồi thứ mười ba

Lộ mưu gian Đồ Man vào ngục

Vì việc nước Thượng hoàng về triều

Lại nói chuyện Hùng vương bị giam cầm trong tám năm trời, mà không hề oán giận một câu gì. Ngày nay thái hậu lâm triều vẫn định tức khắc ân xá cho Hùng vương, nhưng Mạnh Lệ Quân vương phi tâm xin hãy xét đoán tội ác của Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục trước, vì thế mà Hùng vương lại phải chậm mất mấy ngày chưa được ân xá.

Khi xét đoán tội ác của Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục xong. Mạnh Lệ Quân vương phi tâm xin thái hậu tuyên bố cho thần dân biết rằng Hùng vương vốn người trung thành, chứ thật không phải có lòng phản nghịch. Hùng vương nghe được tin ấy mừng rỡ mà rằng:

– Nếu vậy thì Mạnh vương phi thật là tài cao trí rộng. Việc cứu cho vợ chồng ta khỏi chết, chưa lấy gì làm lạ, chứ việc rửa được tiếng oan cho vợ chồng ta thì ơn ấy dầu mai sau ngậm vòng kết cỏ cũng chưa đủ báo đền.

Vệ Dũng Nga vương phi cũng gạt nước mắt mà rằng:

– Phu quân ơi! Bây giờ tôi trông thấy mạnh vương phi thì tôi biết nói làm sao cho được! Xót thương thay năm xưa ở chôn pháp trường ba mẹ con vương phi khóc than kể lể, mà tôi thì cứ oán trách nọ kia. Ai ngờ trong lòng Mạnh vương phi vốn đã có mưu kế từ ấy.

Hai vợ chồng Hùng vương đang cùng nhau trò chuyện thì Phạm lão bà đến, tươi cười hơn hở mà thưa rằng:

– Tôi xin có lời chúc mừng vương gia và vương phi. Chỉ trong một vài hôm nữa đã được thoát khỏi nơi ngục thất này. Lần lần tháng trọn ngày qua mà thành ra ở đây đã tám năm trời vậy. Vương gia và vương phi ơi! Tôi có đứa con trai tên gọi Phạm Kim, xin vương phi làm ơn cho ra theo hầu hạ tại nơi vương phủ, để khỏi đến nỗi làm nghề đầu trâu mặt ngựa ở trong ngục thất này. Than ôi! Cái nghề đầu trâu mặt ngựa kiếm được đồng tiền phân bạc, còn gì là chút lương tâm! Vậy tôi muốn xin cho nó vào hầu hạ vương gia và vương phi thì già này cũng được đành lòng yên dạ.

Vệ Dũng Nga vương phi nói:

– Mụ vốn có lòng tử tế với ta trong mấy năm nay, ngày nay vợ chồng ta được ra thì làm gì mà chẳng bao dung cho một đứa con mụ!

Phạm lão bà nghe nói mừng rỡ xiết bao, lại vội vàng đứng dậy hầu hạ cơm nước. Vợ chồng con cái nhà họ Hùng cùng ngồi lại ăn cơm, Hùng Khởi Thần kể lể những nông nỗi sau khi tương biệt.

Khi thuật đến chuyện nàng Văn Cơ thì Hùng Khởi Thần không khỏi có ý giấu diếm một đôi chút. Trước là sợ thân mẫu nghe chuyện mà tức giận, sau là sợ Phi Loan quận chúa lại đem lòng nghi ngờ cho mình chẳng, vậy nên cứ hàm hồ không dám nói hết lời, chỉ nói là nàng Văn Cơ bị bắt mà thôi.

Mãi đến buổi tối Hùng Khởi Thần mới nói riêng cho cha mẹ nghe. Vệ Dũng Nga nghe nói cảm tức bội phần mà rằng:

– Nếu vậy thì Vệ Dũng Bru thật không phải giống người! Dung túng cho đứa tiểu thiếp và đứa tiện nữ làm càn như vậy thì gia thanh họ Vệ còn ra thế nào! Xưa nay ta vẫn oán trách nhà họ Mạnh dung túng con gái làm càn, ai ngờ con gái họ Vệ lại bội phần hơn nữa. Con Phi Giao chẳng qua chỉ lộng quyền chuyên chính, chưa đến nỗi điểm nhục khuê phòng, còn như con Văn Cơ này thì thất tiết phạm gian, lại là vợ đứa phản nghịch, trăm phần hổ thẹn, ta còn mặt mũi nào trông thấy Mạnh Lê Quân vương phi nữa.

Hùng vương cũng thở ngắn than dài, Hùng Khởi Thần lại tìm lời khuyên giải hai thân. Hùng Khởi Thần nói:

– Nàng Văn Cơ là con một người tiểu thiếp, hà tất hai thân phải phiền lòng. Huống chi cữu phụ con cũng lấy việc này làm cảm tức vô cùng, lúc thì toan cắt tóc đi tu, lúc thì toan liêu mình tự tử. Vả việc này thật bởi con mà sinh ra rắc rối, vậy khi hai thân có giáp mặt với cữu phụ con, cũng chớ nên oán trách làm chi.

Đang nói chuyện thì bỗng thấy Phạm lão bà bước vào, nét mặt tươi cười mà rằng:

– Tôi xin chúc mừng vương gia và vương phi! Thái hậu đã ban chiếu thư đến. Mạnh vương phi, Hoàng Phủ phò mã và hai quốc cữu đã đem ngựa xe đến đón, trông giống cờ mở, huyên náo lạ thường! Tôi đến chực đây, chỉ cốt xin vương gia cho đứa con tôi theo vào nơi vương phủ để sau này được làm một chức quan nhỏ vậy.

Vệ Dũng Nga vương phi cầm lấy tay mà bảo rằng:

– Phạm lão bà ơi! Hai mẹ con mù tử tế với ta bấy lâu, ta rất lấy làm cảm tạ. Nhưng ta cùng vương gia ra chuyện này, đã quyết cáo về thì còn làm thế nào mà bỏ quan chức được cho con mẹ. Vậy ta sẽ thưởng tiền bạc cho, đã có tiền bạc, sau này muốn có quan chức cũng chẳng khó chi!

Nói chưa dứt lời thì bỗng thấy cửa ngoài lữ lượt kéo vào, nào Mạnh Lê Quân vương phi, nào Tô Ánh Tuyết phu nhân, nào Lưu Yên Ngọc phu nhân. Vệ Dũng Nga vương phi không đợi cho vào tới nơi, vội vàng chạy ra cầm lấy tay Mạnh Lê Quân vương phi mà bảo rằng:

– Mạnh vương phi ơi! Năm trước tôi oán trách vương phi ở chốn pháp trường, thật là tôi kiến thức hẹp hòi quá, ngày nay nghĩ lại, mới biết vương phi trí rộng tài cao! Vương phi đã làm ơn cho vợ chồng tôi nhiều lắm, nào giải tỏ tình oan cho vợ chồng tôi, nào chữa bệnh điên cho con gái tôi. Lệnh lang thì cứu được hoàng tử ở trong cung ra,

lệnh ái thì cam chịu đắng cay ở nơi ngục thất. Vương phi đem tài lược nữ anh hùng mà phò vua giúp nước, còn hai vợ chồng tôi dầu rằng trung thành, nhưng bầm tính ngu ngốc, thì bấy lâu giam cầm thiết tưởng cũng chẳng đáng thương!

Vệ Dũng Nga vương phi vừa nói xong, vừa khóc vừa sụp lạy, Mạnh Lệ Quân vương phi cũng nước mắt chứa chan, liền quì xuống đất mà đáp rằng:

– Vệ vương phi ơi! Vương phi dạy quá lời, tôi đây thật là thiên thu tội nhân vậy. Trong bấy nhiêu năm trời nay, tôi uổng phí bao nhiêu tâm quyết, trước là muốn báo ơn triều đình, sau là muốn trả nghĩa vương phi đó. Ngày nay đại sự đã gần yên ổn, chỉ có thượng hoàng chưa biết tông tích ở đâu, phu quân tôi đi tìm thượng hoàng cũng chưa thấy về. Bây giờ mời vương gia và vương phi ra đứng làm thạch trụ cho triều đình, còn tôi và các con tôi sẽ xin cáo quan trở về, rồi chia nhau đi khắp góc bể chân trời, họa may tìm thấy thượng hoàng thì tội của Mạnh Lệ Quân này mới giảm bớt được đôi chút.

Phi Loan quận chúa cũng khóc mà sụp lạy. Tô Ánh Tuyết phu nhân và Lưu Yến Ngọc phu nhân liền cầm lấy tay mà rằng:

– Phi Loan con ơi! Xót thương cho con bấy lâu nay luông cam chịu trăm chiều cực khổ!

Mạnh Lệ Quân vương phi lại càng đau xót bội phần, ôm lấy Phi Loan quận chúa mà nức nở khóc, vừa khóc vừa nói:

– Phi Giao mày hồi mày! Ta nghĩ bao nhiêu lại càng cảm tức bấy nhiêu! Tội của Mạnh Lệ Quân này, biết bao giờ mà rửa cho sạch!

Bấy giờ nàng Hạng Ngọc Thanh ẵm tiểu công tử ra chào. Mạnh Lệ Quân vương phi và hai phu nhân đều kinh ngạc mà rằng:

– Ta không ngờ nàng lại là một người nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần như thế!

Nàng Hạng Ngọc Thanh sụp lạy. Mạnh Lệ Quân vương phi sai người đỡ dậy mà bảo rằng:

– Nương tử ơi! Nương tử thật là một bậc kỳ nữ thể gian hiểm có! Chịu ngậm đắng nuốt cay để giữ trọn hai chữ “Tiết nghĩa” chẳng qua cũng vì vương gia và vương phi có lòng trung thành, cho nên trời sai một người kỳ nữ xuống để sớm khuya hầu hạ vậy.

Mạnh Lệ Quân vương phi trông thấy tiểu công tử mặt mũi khôi ngô, cũng xúc động trong lòng, rồi ứa nước mắt khóc mà rằng:

– Vệ vương phi ơi! Vương phi đã có cháu lớn, mà các con tôi thì phần nhiều vẫn còn phòng không, nhất là Triệu Lân lại càng đáng thương, mới ngần ấy tuổi mà trên đầu đã điểm tóc bạc. Rút lại thì chỉ bởi tội ác của Mạnh Lệ Quân này để di lụy đến con cái!

Khi xe Hùng vương ở trong ngục ra, người xem đông như kiến cỏ, già trẻ lớn bé, ai nấy đều trở mà bảo nhau rằng:

– Ngày nay Hùng vương được ra mà Mã Thuận và Đồ Man Hưng Phục thì phải vào ngục, đạo trời báo ứng rất ghê, chỉ trong vòng mười năm, đã trông thấy sự kết quả.

Phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu nghe được câu ấy đều thở dài mà than rằng:

– Nếu Hùng vương không phải là người hiền đức thì khi nào nhân dân trong nước lại có những câu nói như thế!

Hùng vương vào ngồi trong một thư viện, kể lể những câu chuyện về trước. Mỗi khi nói đến chuyện quân thượng thì ai nấy đều hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Hùng vương lại thở dài mà than rằng:

– Xót thương cho Hùng Hiệu này năm xưa cũng ngu ngốc quá, sao không biết bỏ quan đi tìm thượng hoàng. Hễ tìm thấy thượng hoàng về là một cái may cho nước nhà, mà không tìm thấy thì chẳng thà liều thân ở nơi quê người đất khách!

Phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu nghe nói, lại động lòng thương xót mà giọt châu lã chã khôn cầm.

Bỗng thấy một đứa tiểu đồng hoảng hốt chạy vào báo rằng:

– Dám bẩm vương gia! Có quan nội giám Lăng Mậu đến nói là Mạnh vương phi bị bệnh, đã sắp đưa về đây, xin mời phò mã và hai quốc cữu ra để thừa chuyện.

Phò mã Triệu Câu vội vàng ra tiếp kiến nội giám Lăng Mậu, Lăng Mậu trông thấy phò mã Triệu Câu, liền đệ trình một tờ biểu chương mà nói rằng:

– Dám bẩm phò mã! Đây là tờ biểu tạ ân của Phi Giao hoàng hậu trong khi từ trần đó. Khi thái hậu xem xong, cầm trao cho Mạnh vương phi, Mạnh vương phi trông thấy, bỗng thổ huyết ra, rồi ngất người đi mà ngã xuống đất. Hai vị phu nhân cùng tả cung hoàng hậu đều xúm lại nâng đỡ. Gia Tường công chúa tâu thái hậu xin đưa Mạnh vương phi về tịnh dưỡng tại phủ phò mã, vậy nay đã sắp về tới đây. Phò mã ơi! Tôi nghĩ càng cảm tức cho Phi Giao hoàng hậu, bấy lâu nữ lòng nào mà giam cầm thái hậu cùng Mạnh vương phi. Ngày nay Phi Giao hoàng hậu phải vào lãnh cung thật đã đáng kiếp! Phi Giao trông thấy tôi đến, liền hỏi: “Có chiếu thư đến đó phải không?” Tôi đáp: “Thái hậu có chiếu thư đến, truyền cho lệnh bà nên tự tận.” Trời ơi thế mà Phi Giao hoàng hậu nét mặt vẫn không hề biến đổi. Thiên tử thì vật mình lăn khóc, lại ôm lấy Phi Giao hoàng hậu mà rằng: “Hoàng hậu ơi! Vì trẫm mà di lụy đến hoàng hậu! Chẳng thà ngày nay cùng chết cho rồi!” Phi Giao hoàng hậu sai hai người cung nữ vực thiên tử sang phòng bên cạnh, rồi ngồi viết tờ biểu tạ ân giao cho tôi. Lại chỉnh tề mũ áo, trước lạy tạ thượng hoàng và thái hậu, sau nghoảnh lại phòng bên lạy tạ thiên tử, rồi lạy đến cha mẹ. Khi lạy xong, bấy giờ mới khóc òa lên mà daãn tôi nói với phò mã rằng: “Mấy câu phò mã khuyên bảo năm trước, ngày nay dẫu về nơi chín suối, vẫn còn ghi nhớ trong lòng.” Phi Giao hoàng hậu lại dặn các cung nữ rằng: “Các con nên chăm chỉ hầu hạ thiên tử, đợi khi thượng hoàng về triều thì các con sẽ được theo thiên tử ra khỏi chốn lãnh cung này. Hễ thiên tử có tưởng nhớ đến ta thì các con nên tìm lời khuyên giải, nói là tội ta đáng chết.” Phò mã ơi! Phi Giao hoàng hậu dặn bảo xong thì đuổi mọi người ra, đóng chặt cửa lại, rồi dùng cái khăn là mà thắt cổ tự tử. Tôi đem tờ biểu về dâng thái hậu, thái hậu xem xong trao cho mọi người xem, ai nấy đều ứa nước mắt khóc. Mạnh vương phi nghe xong tờ biểu thì thổ huyết mà ngất người đi. Tả cung lại càng kinh hoàng bội phần, tâu xin thái hậu tức khắc cho triệu quốc cữu Triệu Lân vào cung để chữa thuốc, Gia Tường công chúa thì tâu xin

được ra tịnh dưỡng tại phủ phò mã. Thái hậu chuẩn y lời tâu của Gia Tường công chúa. Tả cung hoàng hậu khóc mà tâu rằng: “Thần thiếp chịu ơn nghĩa mẫu, chưa báo đáp được tí gì, trong lòng nghĩ lấy làm áy náy. Việc này khởi hấn tự thần thiếp, nếu thần thiếp không quá nghe lời cung nữ mà đòi lại quyền chính thì có lẽ Phi Giao cũng chưa đến nỗi làm càn. Vả Phi Giao là chỗ thân tình, xin thái hậu đặc cách thi ân cho được mai táng theo lễ “Quý phi”, để yên lòng thiên tử. Hai bà thái phi cũng cố tâu xin như lời tả cung hoàng hậu. Bấy giờ thái hậu mới chuẩn tấu, sai nội giám Thẩm Nhân sửa soạn quan quách, theo lễ “Quý phi” để sau khi ba ngày thì đem an táng tại Tiểu Hoa Sơn. Khi khâm liệm Phi Giao thì tả cung hoàng hậu, Tô phu nhân và Lưu phu nhân đều đến khóc, chỉ có Gia Tường công chúa còn phải đưa Mạnh vương phi về phủ vậy.

Nội giám Lăng Mậu nói xong thì phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu đều giậm chân khóc òa lên. Phần thì thương Phi Giao hoàng hậu; phần thì thương Mạnh Lệ Quân vương phi trên vì nước dưới vì nhà mà phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay khổ sở. Lao碌 quá thành bệnh, chưa biết có chữa khỏi được hay không.

Lăng Mậu cáo từ lui ra. Phò mã Triệu Câu bảo Triệu Phụng và Triệu Lân rằng:

– Ngày nay anh em ta nên đem binh quyền giao cho Hùng vương thì triều đình mới không phải lo ngại. Bấy giờ tam đệ mau mau đi đón thân mẫu, còn ta đây sẽ thảo một tờ biểu để sớ mai tâu thái hậu.

Triệu Lân vội vàng lên ngựa đi ngay. Phò mã Triệu Câu cầm tờ biểu của Phi Giao đem vào đưa cho Hùng vương xem.

Tờ biểu như sau:

“Tội thiếp là Hoàng Phủ Phi Giao xin cúi tâu để thái hậu soi xét:

Nguyên tội thiếp này, từ thuở ngây thơ, vẫn giữ nếp nhà khuôn phép; đến khi khôn lớn, may được lượng thánh đoái thương. Nào ngờ tác dạ nghĩ sai để đến nghìn thu đeo tiếng. Tự mình gây vạ, dẫu chết cũng cam. Hiềm một nỗi thiên tử vốn tính nhân từ, hết lòng hiếu kính. Vả lại thông minh ít có, chỉ trót vì ham sự vui chơi; chẳng qua phiền hoặc tại ai, nên đã quá nghe lời khuyên bảo.

Nay tội lớn đã có người đảm nhận, vậy ngôi trời chớ nên để chuyển đi. Huống chi thái hậu sinh được có một thiên tử, vạn nhất xảy ra sự gì thì trên phụ ơn đức thượng hoàng, dưới đau lòng cháu thái tôn biết là dường nào!

Cha mẹ anh em tội thiếp này, đã có công tận trung báo quốc, thiết tưởng cũng có thể đem công mà chuộc tội. Đó là tùy lượng hải hà của thái hậu, chứ không phải quan hệ ở mấy lời thô thiển của tội thiếp này.

Tội thiếp này xin kính chúc thái hậu và tả hoàng hậu đều được vạn thọ vô cương. Còn như cha mẹ anh em tội thiếp này, có nghĩ đến tình máu mủ mà rỏ giọt nước mắt để thay chén rượu chiêu hồn thì tội thiếp này ở dưới suối vàng cũng được ngậm cười vậy.”

Hùng vương xem xong thở dài mà than rằng:

– Khen cho con Phi Giao thật là một người tài giỏi hơn đời! Trừ phi Mạnh vương phi, khó ai địch nổi. Văn chương thì có phần lại xuất sắc hơn Mạnh vương phi, khôn

ngoan rất mực nói năng phải lời, thế mới biết con tạo cũng khắt khe thật. Ngày nay Mạnh vương phi còn đang bị bệnh thì hiền điệt hãy nên chủ trương việc binh quyền.

Phò mã Triệu Câu và Triệu Phượng đồng thanh mà rằng:

– Chính vì thế mà chúng con muốn được cô phụ chủ trương binh quyền để giúp đỡ cho.

Nói xong, lại thuật hết đầu đuôi mọi lẽ cho Hùng vương nghe. Hùng vương chối từ mà rằng:

– Ta được ân xá, cũng đã quá lắm rồi, khi nào lại dám chủ trương binh quyền. Huống chi trong mười năm nay, thần trí giảm suy, sao được lãnh lợi bằng phò mã cùng hai vị quốc cữu.

Phò mã Triệu Câu khóc mà đáp rằng:

– Cô phụ ơi! Nước nhà ngày nay mới gọi là tạm yên, nhưng hai đứa gian thần kia vẫn còn chưa chém, con sợ đảng võ của nó, hoặc giả lại gây ra cuộc binh đao. Nếu cô phụ không chịu chủ trương binh quyền cho thì chúng con e công lao bấy lâu cũng thành ra uổng phí cả.

Bỗng thấy mặt ngoài tiếng người huyên náo. Triệu Lân đã đưa Mạnh Lệ Quân vương phi về. Phò mã Triệu Câu cùng hai quốc cữu xúm lại đỡ Mạnh Lệ Quân vương phi vào trong phòng. Phò mã Triệu Câu cầm lấy tay Mạnh Lệ Quân mà gọi:

– Thân mẫu ơi! Thân mẫu ơi!

Mạnh Lệ Quân vương phi cứ đưa mắt nhìn mà không mở miệng nói được. Triệu Phượng thấy vậy, liền khóc òa lên. Triệu Lân vội vàng gạt đi mà bảo rằng:

– Chớ làm náo động! Thân mẫu ta dầu mê mẫn nhưng mạch lý không hề chi, chẳng qua chỉ vì quá nghĩ mà can hỏa bốc lên đó thôi. Nếu tịnh dưỡng ít lâu, tinh thần sẽ lại hồi phục.

Hùng vương ở trong triều về, phàn nàn với phò mã Triệu Câu rằng:

– Hôm nay thái hậu lại bắt tôi phải nhận chức cũ. Thiên tử thì cho sang ở Trường Thu viện cùng với Chu vương. Phi Giao trước bị biếm truất, nay đã chết rồi, cũng được khoan miễn. Lại ban chiếu thư đi khắp bốn phương: Hễ ai dò biết tin tức thượng hoàng ở đâu thì được phong quan và thưởng vàng vạn lạng; ai tìm thấy thượng hoàng đưa về thì được đòi đòi phong vương cùng nước cùng hưởng phúc lâu dài. Bấy giờ tôi tức khắc phải tới Bình Giang phủ để điều binh khiển tướng, sắp sửa đi đánh Kim Lăng. Nội nhân tôi thì thái hậu lưu lại trong cung chỉ có Lương Cẩm Hà và Hạng Ngọc Thanh ra về mà thôi. Nước nhà ngày nay trông cậy ở phò mã và hai quốc cữu, thế thì phò mã và hai quốc cữu phải giữ gìn thân thể, trước là trông nom việc thuốc thang cho thân mẫu, sau là khiến cho thân phụ ở nơi góc bể bên trời cũng được yên lòng vậy.

Nói xong, lại vội vàng gọi Hùng Khởi Thần mà bảo rằng:

– Cứu mẫu⁸³ dẫu bị trọng bệnh, nhưng con bất tất phải lo ngại, một người tận trung báo quốc có lẽ nào trời hại bao giờ! Con nên mau mau sửa soạn để đi tòng quân, vừa rồi ở trước mặt thân mẫu con, ta đã thay lời mà cáo từ cho con rồi đó.

Hùng Khởi Thần vâng lời, liền vào nhà trong từ biệt cùng Mạnh Lệ Quân vương phi, vương phi ngậy người ra nhìn mà kho nói chi cả. Hùng Khởi Thần cúi đầu sụp lạy rồi lại ứa nước mắt khóc mà theo thân phụ ra đi.

Ngày hôm sau, Hùng vương đã điểm duyệt đại đội quân mã để sửa soạn việc khởi binh. Lưu Quý làm tham mưu, mà tướng tiên phong thì đã có Trương Vĩnh, cũng là một tay anh hùng vô địch.

Đến ngày làm lễ an táng Phi Giao, trong sáu cung cũng đều phát tang cả. Phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu vật mình lẫn khóc, anh khóc em, em khóc chị, ai nấy đều hạt châu lã chã khôn cầm. Khi đặt áo quan xuống huyệt tại Tiểu Hoa Sơn, nhân vì có tội, không được phong thần và không được trồng cây.

Phò mã Triệu Câu và hai quốc cữu thấy vậy trong lòng lại càng chua xót. Phò mã Triệu Câu nghĩ thầm: “Vừa mới ngày nào uy quyền nhất nước, nhan sắc nghiêng thành mà ngày nay đã một nắm cỏ xanh, chôn chặt trong ba thước đất!”

Tả cung hoàng hậu phái người ra tế một tuần rượu. Lại cắt cung nữ và nội giám ra canh thủ nơi mộ địa. Tô Ánh Tuyết phu nhân và Lưu Yên Ngọc phu nhân cùng Phi Loan quận chúa thì còn ở đấy hết bảy ngày mới về.

Bấy giờ Mạnh Lệ Quân vương phi cứ ngày đêm li bì như người ngủ say, mọi người thấy vậy đều lấy làm kinh hoàng. Thái hậu cũng bội phần lo sợ, một ngày ba lần sai nội giám đến thăm, nhất là tả cung hoàng hậu lại càng phiền não.

Nàng Diễm Tuyết bỗng tâu với thái hậu rằng:

– Muôn tâu thái hậu! Thần thiếp ngắm xem tinh tượng thì thấy ngôi Thái thượng đế tinh đã có ánh sáng thẳng chiếu vào sao Tử vi, chắc rằng thượng hoàng sắp về, xin thái hậu sửa soạn lễ nghênh tiếp.

Thái hậu ngẫm nghĩ một lúc rồi thở dài mà phán rằng:

– Diễm Tuyết con ơi! Con sợ ta lo phiền mà nói như thế đó thôi, chứ mong gì còn có ngày ấy.

Nàng Diễm Tuyết lạy dập đầu mà tâu rằng:

– Muôn tâu thái hậu! Thần thiếp không dám khi mạng! Cứ như tinh tượng thì ngày nay chẳng những thượng hoàng về triều, thần thiếp chắc rằng thiên tử cũng sẽ được phục vị.

Thái hậu nghe nói nửa tin nửa ngờ, mật sai Vệ Dững Nga vương phi ra thuật chuyện cho Hùng vương nghe, bảo Hùng vương họp các quan văn võ triều thần bàn lễ nghênh

⁸³ trở Mạnh Lệ Quân

tiếp, nhưng cảm không được tuyên tiết. Khi có đạo mật chỉ ấy ra, Nguyễn Long Quang tướng công cùng các quan văn võ triều thần bàn lễ nghênh tiếp.

Hùng vương xướng nghị định: cứ cách năm dặm đường lại làm một cái nhà trạm để bái vọng, trên cảm cờ vàng, tàn vàng cho được trọng thể.

Lại nói chuyện Hoàng Phủ Thiếu Hoa từ khi đem đứa con nhỏ đi tìm thượng hoàng. Trong khi đi đường, cải dạng mặc đồ đạo phục, đi đến các nơi danh lam thắng cảnh, đều xin vào ngủ trọ một vài hôm để dò la tin tức. Trong mười ba tỉnh thành, đi chưa được nửa mà đã giày rách chân đau.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa dẫu nguyên là võ tướng, nhưng trong nước thái bình đã lâu, và xưa nay động đi đến đâu thì xe xe ngựa ngựa, những nơi lâu các, ăn những vị cao lương, ngày nay bỗng lặn lội đường trường trong năm năm trời, tinh thần đã thấy mỗi mệt. Chỉ có ngũ lang còn bé, cho nên suốt ngày vẫn vui chơi, viên đất bắn chim.

Một hôm đi đến tỉnh Hà Nam, bỗng nghe tiếng chuông ở phía ngoài thành, ngẩng trông một ngọn tháp cao, chùa đầu đã gần kề trước mặt. Nguyên chùa ấy tên gọi Ngõa Cung tự, đến đời nhà Tống, Lỗ Trí Thâm phóng hỏa đốt thành bình địa. Về sau các nhà phú hào ở trong hương thôn mới rủ nhau phát tâm quyên tiền tái tạo, lại thành ra một nơi thắng cảnh danh lam. Đến bây giờ gần được hai trăm năm.

Trong chùa có hơn một trăm tăng nhân trụ trì, nhưng trong bọn từ bi không khỏi có phường gian ác. Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy trời gần tối, mới vào chùa ngủ trọ. Người giám tự đưa vào nói với sư cụ Trí Viên ở phòng số ba mươi lăm.

Khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa vào tới nơi thì có năm vị tăng hoan hỉ chạy ra mời ngồi rồi hỏi rằng:

– Chẳng hay tiên sinh tên họ là gì? Cậu nhỏ này có phải là học trò của tiên sinh đó không? Ngày nay tiên sinh định đi chơi đâu mà lại qua đây?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáp lại rằng:

– Tôi họ Doãn, đạo hiệu là Siêu Nhiên, đứa bé này là con tôi, chứ không phải học trò. Nó cũng ham sự nhàn du, cho nên mới theo tôi. Tôi vốn nghe chỗ này là nơi thắng cảnh, vậy xin ở chơi đây mấy hôm, rồi lại khởi hành.

Sư cụ Trí Viên đáp rằng:

– Được! Người cứ ở đây! Có cái phòng nhỏ tại phía tây này rất sạch sẽ.

Nói xong, liền bảo người đi sửa soạn cơm chay để khoản đãi. Sư cụ Trí Viên ngồi nói chuyện mãi, đã gần hết canh một Hoàng Phủ Thiếu Hoa nhọc mệt quá, cố gượng ăn được có một lưng cơm.

Sau hai cha con Hoàng Phủ Thiếu Hoa cáo từ xin sang tây phòng yên nghỉ. Năm người tăng nhân cùng đưa sang, lại xếp dọn đây đây rồi quay ra. Hoàng Phủ Thiếu Hoa không kịp cởi áo, cứ nằm nguyên như thế mà ngủ, Trương Thành cũng ngủ say thiếp đi.

Ngũ lang Triệu Thụy trong lòng nghi hoặc, nghĩ thầm: “Năm vị tăng nhân này, ta xem ý không phải là người lương thiện. Vừa rồi chúng cứ chú ý mà nhìn vào những đồ

hành lý của thân phụ ta, chắc là chúng có lòng gian tham vậy. Chi bằng ta thử nghe xem thế nào.”

Triệu Thụy nghĩ vậy, mới tắt đèn mà ngồi lặng thinh. Bấy giờ đã sang canh ba, bỗng nghe tiếng cạy cửa, hai cánh cửa đã thấy sọc sạch gần ngỏ. Triệu Thụy ở trong phòng, chẳng còn hồn vía nào. Vội vàng kéo áo gọi Hoàng Phủ Thiệu Hoa mà bảo rằng:

– Thân phụ ơi! thân phụ dậy mau có sự nguy cấp!

Hoàng Phủ Thiệu Hoa giật mình tỉnh dậy liền hỏi:

– Cái gì thế?

Triệu Thụy nói chưa dứt lời thì cửa đã vỡ toang, thấp thoáng trông thấy có năm người, đều tay cầm lưỡi dao sáng loáng, chạy xô đến cạnh giường Hoàng Phủ Thiệu Hoa nằm.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa vùng dậy đá ngay một cái, một người ngã lăn xuống đất. Hai người nữa bị cung bắn vào mù mắt, cũng ngã lăn ra. Hoàng Phủ Thiệu Hoa liền rút thanh bảo kiếm chết luôn mấy nhát.

Bấy giờ Trương Thành đã hoảng hốt vùng dậy, đi châm lửa soi, trông thấy bọn tăng nhân cả thầy năm người nằm ngang dọc ở dưới đất đều đầm đìa máu chảy. Hai người lòi mắt và ba người trọng thương. Hai người lòi mắt còn sống, trong miệng lúng búng không hiểu nói những câu gì. Năm lưỡi dao găm thì rơi ở mặt đất.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa thấy vậy tức giận không biết đường nào. Hoàng Phủ Thiệu Hoa lấy chân đá hai vị hòa thượng ấy bảo dậy, rồi quát mắng mà hỏi rằng:

– Mấy thằng sư hồ mang kia! Ta cùng các ngươi không có thù oán gì với nhau cả, cơ sao các ngươi lại sinh lòng độc ác như thế này? Các ngươi nên thú thật, ta sẽ tha chết cho.

Hai vị hòa thượng lòi mắt ấy vừa khóc vừa nói:

– Chúng tôi tu hành ở đây, không biết lấy gì làm sinh nhai, chỉ trông nhờ về những du khách qua lại ngủ trọ. Hễ ai có tiền của thì chúng tôi phải mưu hại để cướp lấy làm miếng ăn. Ngày nay chúng tôi trông thấy người theo hầu của tiên sinh gánh một cái đái mà đến nổi sụt bùn lên đến bụng chân thì đủ biết rằng trong đây tất có nhiều vàng bạc. Bởi vậy sư phụ chúng tôi rủ chúng tôi đến giết tiên sinh, không ngờ tiên sinh là tay vũ dũng. Lại đã có biết trước, cho nên chúng tôi không địch nổi. Bấy giờ ba người nằm chết đây tức là sư phụ và hai sư đệ chúng tôi, còn hai chúng tôi thì đều bị hỏng mắt. Xin tiên sinh rộng ơn mà tha chết cho.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa bảo Trương Thành thu thập các đồ hành lý, và gọi ngũ lang cùng nhau ra đi. Bấy giờ trời chưa sáng rõ không biết đi về lối nào, mấy người còn đang ngần ngại thì vị hòa thượng lòi mắt kia đã lóp ngóp đứng dậy, chực đi về phía nhà hậu, Triệu Thụy liền nắm lại mà bảo rằng:

– Nhà ngươi mau mau dẫn đường cho ta thì ta không giết nhà ngươi.

Vị hòa thượng ấy run sợ cầm cập mà nói rằng:

– Cái cửa vườn này có khóa, mà chìa khóa hiện bây giờ ở người giám tự giữ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa bước đến cạnh cửa, lấy tay bẻ mạnh một cái thì cái khóa gãy tan ra. Vị hòa thượng ấy kinh ngạc mà rằng:

– Trời ơi! Tiên sinh thật là một bậc đại dũng lược!

Bây giờ ba người ở trong vườn rau ấy, lối đi toàn thị là những non cao suối nước. Trời hây hây gió, phía đông đã rạng đi quanh đi quẩn, thế nào lại vòng về bên cạnh vườn rau. Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy vậy hàm hàm nổi giận ngẩng trông bốn mặt, cây cao rậm rạp, chân đi đã mỏi mà vẫn chưa tìm được lối ra. Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

– Quái lạ! Hay là ta bị thằng sư mù ấy lừa ta rồi! Bây giờ làm thế nào mà ra cho được, chỉ bằng ta quay về chùa Ngõa Cương Tự.

Triệu Thụy nói:

– Thân phụ giết chết ba mạng sư ở trong chùa ấy, khi nào chúng chịu thôi, tất chúng đã đi báo quan rồi. Đại vương mà phạm pháp thì cũng có tội. Và ta lại không tiện nói ra. Con thiết nghĩ ngọn núi này tất cũng có lối đi, chỉ vì mây gai quá nhiều, thành ra lấp kín. Bây giờ thân phụ nên khẩn trời xin bói, hễ phương nào phá được thì cứ theo phương ấy mà phá, thì có lối ra. Ta ra khỏi ngọn núi này thì chẳng còn lo ngại chi nữa!

Trương Thành nói:

– Công tử nói rất phải! Để tôi xin lấy đao phá một lối đi.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng rút thanh bảo kiếm ra để chém các cây rậm. Chém một hồi lâu chỉ thấy lá rụng, còn gốc rễ kia thì không lay chuyển chút nào. Hoàng Phủ Thiếu Hoa thở dài mà rằng:

– Hay là trời định hại cha con ta ở chỗ này đây. Cha con ta một lòng tận trung báo quốc mà chết như thế này thì tính danh cũng mai một với cây cỏ. Và Trương Thành đây có tội tình gì, vì ta để lụy đến người, thành ra cùng chết.

Trương Thành nói:

– Trăm lạy vương gia! Sao vương gia lại nói như thế! Vương gia tận trung báo quốc thì tôi đây cũng tình nguyện tận trung để báo vương gia chứ sao!

Bỗng thấy Triệu Thụy gọi mà bảo rằng:

– Thân phụ ơi! Đã tìm thấy lối đi đây rồi!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vội vàng ngoảnh nhìn thì thấy mấy gai chỗ ấy phá đứt dễ lắm. Phía ngoài có một lối đi, rành rành vết chân người giẫm. Hoàng Phủ Thiếu Hoa mừng rỡ, vội gọi Trương Thành rồi mấy thầy trò cùng nhau phá rậm. Phá trong hồi lâu, thành được một lối đi. Trương Thành lại gánh đồ hành lý mà đi như trước. Mấy người đều bụng đói như cào. Triệu Thụy trông thấy núi cao cây lớn, mới nói với Hoàng Phủ Thiếu Hoa rằng:

– Xin thân phụ hãy ngồi nghỉ đây, để con cùng Trương Thành đi tìm thức ăn lót dạ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa hỏi:

– Tìm đâu bây giờ?

Triệu Thụy trở phía trước mặt có hai con chim trĩ, rồi tức khắc giương cung ra bắn, hai con chim trĩ ấy rơi ngay xuống đất. Trương Thành đem mỡ thịt, và dùng đá đánh lửa, lấy cành thông nướng hai con chim trĩ ấy để ăn. Quản chi sống chín đường nào, thôi cũng ăn cho đỡ đói. Hoàng Phủ Thiếu Hoa động lòng thương xót, lại thở dài mà than rằng:

– Không biết thượng hoàng ngày nay ở đâu. Ta đây còn có đứa con theo để cùng chia sự gian khổ, chứ như thượng hoàng thì chỉ có một mình nội giám Quyên Xương theo hầu. Và lại mình già sức yếu, gần bảy mươi tuổi đầu, ăn đâu ngồi đâu, hay cũng gặp bọn gian ác lừa lấy hết tiền của rồi. Giả sử có sự hiểm nguy thì thượng hoàng sức yếu như sên, Quyên Xương còn làm chi nổi. Càng nghĩ càng thêm nóng ruột, bên trời góc bể, bấy giờ ta biết tìm đâu! Thượng hoàng ơi! Chẳng hay thượng hoàng nghĩ thế nào lại bỏ nước mà đi, để gây ra cuộc tang thương này. Mạnh Lệ Quân đầu tiên kinh, nhưng chẳng bỏ ích được việc gì mà nghe đâu lại bị giam cầm. Phi Giao ơi! Mẹ đẻ mà ra mà mẹ còn nhẫn tâm như thế, dù biết những cách mà đối đãi với thái hậu ở trong cung. Vợ chồng Hùng vương có lẽ mà đã bức tử rồi. Nếu quả như thế thì Hoàng Phủ Thiếu Hoa này dầu xả thân trăm mảnh, cũng không đủ chuộc tội. Tô Ánh Tuyết cùng Lưu Yến Ngọc ở nhà tất cũng bội phần thương xót, vì con trai mỗi người một ngả, mà con Phi Loan kia bây giờ cũng không hiểu tin tức ra làm sao. Trời ơi! Chín khúc sâu trường, thật đau như cắt, ta chỉ mong sau cho tìm thấy thượng hoàng thì muôn việc đều được ổn thỏa, không ngờ mấy năm lặn lội mà phương trời thăm thẳm, tịt mù nào thấy bóng hồng. Trời ơi! Ta còn muốn đâm cổ chết đi cho rồi, nhưng tội ác vẫn còn bẽ bẽ thì chết sao cho thoát. Và chết một cách không minh bạch như thế, người đời không biết, lại nghi cho ta là kẻ sợ họa liêu mình.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đang âu sầu ngẫm nghĩ thì ngũ lang Triệu Thụy và Trương Thành tươi cười chạy đến mà bẩm rằng:

– Đi khỏi đây độ hai mươi dặm thì tức là Ngũ Đài Sơn ở tỉnh Sơn Tây, ta tìm đến đây, rồi nghỉ một vài ngày mới được.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

– Ngũ Đài Sơn kia có Hợp Tôn đại sư tu ở đấy. Năm xưa ta đã có một lần theo thượng hoàng và thái hậu đến thiêu hương tại chùa ấy. Sư cụ Hợp Tôn biết mặt thượng hoàng, ta chắc thượng hoàng chẳng đến đây đâu!

Triệu Thụy nói:

– Thân phụ ơi! Dầu thượng hoàng không đến đây nữa, ta cũng cứ đến để nghỉ ngơi mấy ngày.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe lời lại đứng dậy đi. Đi độ mười dặm đường, trông thấy trước mặt có mấy chữ vàng đỏ chói, đó tức là “Ngũ Đài Sơn” thẳng giữa có chín bậc xây cao, hai bên có nhiều người canh giữ. Khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa tới nơi thì có người giám tự chạy ra hỏi rằng:

– Tiên sinh tự đâu đến đây? Xin bảo cho biết họ tên để tôi ghi vào sổ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáp rằng:

– Tôi tự Hồ Bắc tới đây, sư phụ ở đây tức là bạn cũ của tôi.

Người giám tự nghe nói vội vàng mời vào ngồi ở chôn tây hiên mà bảo rằng:

– Mời tiên sinh hãy ngồi đây, để tôi vào bẩm sư phụ.

Nói xong, truyền người pha trà, rồi đi trở vào. Hồi lâu, thấy có một vị tăng nhân trẻ tuổi bước ra, tươi cười mà hỏi rằng:

– Chẳng hay quý tính phương danh người là gì, xin người cho biết, tiểu tăng đây tức là một người giữ về việc tiếp khách vậy. Bây giờ mời người theo tôi vào nội viện.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại theo như lời hôm trước mà nói họ tên quê quán cho vị tăng nhân ấy nghe, và ngoảnh lại bảo ngũ lang Triệu Thụy và Trương Thành rằng:

– Các ngươi hãy ngồi đây đợi ta, để ta vào trước.

Nói xong, liền theo vị tăng nhân ấy vào nội viện, để bái yết sư cụ. Đi qua các nơi phật điện, trông thấy toà rộng dầy dài trên tam bảo đèn thấp sáng choang, câu đối hoành phi thiếp vàng đỏ ối. Trong nội điện có một vị cao tăng ngồi giữa có các đệ tử đứng hầu chung quanh. Hoàng Phủ Thiếu Hoa bước vào cúi chào mà rằng:

– Sư phụ ơi! Hoàng Phủ Thiếu Hoa này cách biệt tôn nhân đã gần mười năm nay, chẳng hay sư phụ có còn nhớ được không?

Sư cụ Hợp Tôn đáp:

– Sao tôi lại không nhớ! Tôi vẫn đêm ngày mong vương gia đến để đón thượng hoàng về.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói mừng rỡ xiết bao, liền sụp xuống đất lạy. Sư cụ Hợp Tôn cũng đáp lễ lại, rồi mời ngồi nói chuyện. Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

– Dám bẩm sư phụ! Sư phụ bảo tôi đón thượng hoàng về, chẳng hay bây giờ thượng hoàng ở tại đâu? Xin sư phụ chỉ giáo cho biết, để tôi đi tìm đón.

Sư cụ Hợp Tôn cười mà đáp rằng:

– Can chi phải tìm! Thượng hoàng đến đây đã tám năm nay, hiện nay vẫn ở trong một cái phòng, quyết chí tu hành, những muốn thoát vòng trần tục. Khi thượng hoàng mới đến đây, đã nhất định xin thế phát, lão tăng này cố can mãi mới thôi. Nội giám Quyền Xương sức yếu tuổi già, hồi ba năm trước đã tạ thế, an táng tại phía sau núi. Thượng hoàng bội phần thương xót, tuế thời vẫn ra cúng tế Quyền Xương. Lão tăng này đã nói để thượng hoàng biết rằng: “Thượng hoàng còn vướng nợ hồng trần trong hai mươi năm nữa, rồi mới trọn được kiếp tu. Nhưng thượng hoàng nhất định khép cửa phòng thu, từ nay không nghĩ chi đến việc trong nước. Lão tăng này đã biết trước rằng thế nào vương gia tất phải đến đây. Mạnh Gia Linh tướng công chẳng bao lâu nữa rồi cũng tìm đến. Bây giờ các ngài đón long giá về thì việc nước được yên mà thiên tử có cơ phục vị vậy.

Sư cụ Hợp Tôn nói xong, lại thở dài mà rằng:

– Hoàng Phủ Tương vương ơi! Các bậc trung thần về đời Nguyên này còn ai hơn vương gia nữa!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa mừng quá, không còn biết nói thế nào cho được, chỉ chấp tay mà lạy tạ sư cụ Hợp Tôn. Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại nói:

– Xin sư phụ cắt người đưa tôi vào, để tôi được triều kiến thượng hoàng.

Sư cụ Hợp Tôn sai một người tiểu đưa Hoàng Phủ Thiếu Hoa vào nơi đông phòng tại phía nhà hậu. Khi vào tới nơi, thấy cửa phòng khép chặt, trên cửa sổ có đề ba chữ: “Ẩn lạc cư.”

Người tiểu đến gần, khẽ lấy tay gõ thì có một tên thư đồng ra mở.

Tên thư đồng hỏi:

– Tiên sinh có việc chi?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa rảo bước chân vào, trông thấy giữa phòng kê một cái giường trên giường có một tăng nhân đang ngồi nhắm mắt. Vị tăng nhân ấy đầu ăn mặc nâu sồng nhưng mắt phượng râu rồng, trông vẫn ra một vị thiên tử. Bây giờ vị tăng nhân ngồi xếp bằng tròn, hai tay chấp vào trước ngực, mắt nhắm như người ngủ, chỉ hơi thoi thóp thở. Hoàng Phủ Thiếu Hoa trông thấy quả thật là thượng hoàng không sai, vội vàng quì ở bên cạnh giường mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Kê hạ thần này là Hoàng Phủ Thiếu Hoa ngày nay được triều kiến long nhan ở đây, tưởng tượng khác nào tái thế! Chẳng hay thượng hoàng vì có gì mà lại bỏ nước mà đi, không nghĩ chi công lao khai sáng của đức thế tổ thuở trước. Ngày nay thái hậu ngộ bệnh, thiên tử vô quyền. Chu vương còn nhỏ, hai thái phi và hai người công chúa thì ngày đêm nhớ mong thương khóc, mà sao thượng hoàng lại nỡ dứt tình! Thượng hoàng ơi! Tấm lòng tưởng vọng của thiên hạ thần dân trong bấy lâu nay, kê hạ thần thiết nghĩ thượng hoàng cũng chớ nên cô phụ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vừa nói vừa khóc, khiến cho thượng hoàng đang nhắm mắt để ngồi nhập định cũng phải giật mình.

Lại nói chuyện thượng hoàng từ khi bỏ đi, cùng nội giám Quyên Xương bàn định không biết đi về phương nào. Nội giám Quyên Xương quì xuống tâu rằng:

– muôn tâu thượng hoàng! Chỗ khác chẳng những thượng hoàng không hiểu, mà kê hạ thần cũng không thuộc đường, chỉ có Ngũ Đài Sơn là một nơi kê hạ thần đã hai lần được theo giá đến đấy, vậy kê hạ thần thiết tưởng thượng hoàng đến đấy là hơn. Sư cụ Hợp Tôn khi trước đã biết thượng hoàng đến tất người phải trọng đãi.

Thượng hoàng phán rằng:

– Đã đành đến đấy là tiện, nhưng ta e đường xá gần gũi, nếu có người biết thì chúng lại kéo đến mà nhiễu ta.

Nội giám Quyên Xương tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Bây giờ thượng hoàng hãy tạm lên Ngũ Đài Sơn, rồi vài ba năm nữa, kẻ hạ thần sẽ lần mò tìm đường nhận lối, bấy giờ lại đi sang tỉnh khác.

Thượng hoàng khen phải, liền thẳng đường đi lên Ngũ Đài Sơn. Khi đi tới nơi, thượng hoàng khai tên là Nguyên Uy, tình nguyện xuất gia và xin sư phụ thế phát. Sư cụ Hợp Tôn trông thấy, mời thượng hoàng ngồi, bảo đồ đệ lui ra cả, rồi cúi đầu sụp lạy, khiến cho thượng hoàng cùng nội giám Quyền Xương đều giật mình kinh sợ, phục sư phụ là một bậc tiên tri. Thượng hoàng vội vàng đỡ dậy mà bảo rằng:

– Sư phụ ơi! Tôi đây vì mến cảnh Phật mà xin đến tu hành, có phải để vương gì đâu, sao sư phụ lại nhận làm như thế? Hoặc giả khổ mặt tương tự đó chẳng, đức Khổng Tử thuở xưa cũng có người nhận làm là Dương Hồ.

Sư cụ chấp hai tay vào trước ngực mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Lão tăng này đã sửa soạn sẵn một nơi đông phòng để đợi thượng hoàng đó. Vận mệnh nước nhà ngày nay tất phải biến loạn trong mười năm trời, nhưng nhờ có bậc trung thành thì về sau cũng dẹp yên được. Bây giờ thượng hoàng cứ ở đây tĩnh dưỡng, còn việc thế phát thì lão tăng này xin can. Phi Giao hoàng hậu nguyên xưa là con xích giao ở Đông hải, giáng sinh làm Ô Tất Khải nguyên soái. Khi xuất hiện nguyên hình thì bị Hùng Hiệu chém chết tại trên mặt bể, rồi mổ lấy hạt châu. Vì thế con xích giao sinh oán, lại đầu thai vào nhà Hoàng Phủ định làm cho nhà Hoàng Phủ và nhà họ Hùng phải tuyệt diệt mới nghe. Nhưng chẳng qua cũng là một sự báo phục, vì thuở xưa thượng hoàng đam mê phong nguyệt, may mà Mạnh Lệ Quân giữ được trinh tiết, nếu không thì giang sơn Nguyên triều còn đâu đến ngày nay. Thế mới biết thiện ác báo ứng rành rành, chỉ mang lòng hiếu sắc trong nhất thời mà thành ra cũng có di họa. Tuy vậy tổ tôn công đức muôn đời chưa hết, bản tăng dám xin thượng hoàng cứ ở đây tĩnh dưỡng, còn nhiều hưởng phúc về sau.

Thượng hoàng nghe xong, chưa kịp trả lời thì sư cụ Hợp Tôn gọi đồ đệ đến, bảo đưa thượng hoàng vào nơi đông phòng. Nội giám Quyền Xương cũng theo vào, nằm một cái giường nhỏ bên cạnh. Bao nhiêu khí cụ vật dụng, đã sửa soạn sẵn sàng. Sư cụ Hợp Tôn lại cất hai tên tiểu đồng hầu hạ thượng hoàng, lại cất mấy người đầu bếp để nấu cơm ngự thiện. Thượng hoàng vốn là người thông minh, cho nên sư cụ Hợp Tôn giảng thuyết những chân lý trong kinh Phật, thượng hoàng đều hiểu cả. Bây giờ thượng hoàng trần tâm rũ sạch, tam qui ngũ giới, chỉ theo phép nhập định mà nhắm mắt ngồi suốt ngày. Trong lòng đã giữ được anh nhàn thì tự khắc tấm thân khoan khoái lạ thường, tránh khỏi hết các bệnh tật. Một hôm thượng hoàng đang ngồi nhập định, bỗng có tên tiểu đồng vào báo rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Nội giám Quyền Xương tự nhiên vô bệnh mà hết. Sư phụ tôi đã sửa soạn các đồ khâm liệm quan quách, định đem an táng tại phía sau núi, vậy có sai tiểu tăng này đến tâu thượng hoàng.

Thượng hoàng nghe lời ứa hai hàng nước mắt xuống, khóc mà bảo rằng:

– Quyền Xương ơi! Vì ta mà làm di lụy đến nhà ngươi, khiến nhà ngươi phải bỏ thân chỗ này!

Thượng hoàng ngẫm nghĩ thương tình, lại vật mình lăn khóc. Sư cụ Hợp Tôn tìm lời khuyên giải, dần dần mới được nguôi lòng, nhưng lúc nào nghĩ đến việc nước nhà thì lại không ngăn được giọt lệ. Một hôm sư cụ Hợp Tôn vào tâu với thượng hoàng rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Ách vận mười năm của thượng hoàng đã gần qua. Xin thượng hoàng từ nay bắt tất phải than phiền nữa!

Sư cụ Hợp Tôn đầu tâu như vậy, nhưng thượng hoàng vẫn theo cách tham thiền mà hàng ngày chấp tay ngồi nhắm mắt, bỗng nghe thấy có tiếng người khóc nức nở, vội vàng mở mắt ra nhìn. Khi nhìn thấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa thì thượng hoàng kinh ngạc mà ngẩn người ra, không biết nói thế nào cho được. Trong lòng ngẫm nghĩ lại càng chua xót muôn phần. Hoàng Phủ Thiếu Hoa thì cứ ôm chân thượng hoàng mà nức nở khóc hoài. Thượng hoàng cầm lấy tay Hoàng Phủ Thiếu Hoa rồi bảo rằng:

– Quốc cữu ơi! Chẳng hay ai bảo mà quốc cữu đến đây!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe tiếng nói, lại càng mừng rỡ bội phần, nét mặt tươi cười, liền phủ phục xuống đất lạy. Thượng hoàng dặt tay Hoàng Phủ Thiếu Hoa bảo ngồi một bên giường, rồi thở dài mà rằng:

– Quốc cữu ơi! Quốc cữu thật là một người tận trung báo quốc, thế gian ít có! Sự thế bề ngoài trong mười năm nay những thế nào ta đã hơi hiểu, vì sư cụ Hợp Tôn đây đã thuật rõ cho ta nghe, nhưng còn tình hình bề trong thì quốc cữu nên nói để ta biết.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Khi kẻ hạ thần nghe tin thượng hoàng xuất du thì tức khắc bỏ nhà đem một đứa con nhỏ đi tìm thượng hoàng. Nội nhân kẻ hạ thần cũng tiến kinh để tìm cách khuyên can con Phi Giao. Kẻ hạ thần đi khắp trong chín tỉnh, cả thảy hơn mười vạn dặm, nghe lời truyền thuyết thì câu được câu chăng? Người thì nói nội nhân kẻ hạ thần đang bị giam cầm; người thì nói hiện đã cùng vợ chồng Hùng vương đều bị xử tử rồi; người thì nói thái hậu lâm triều; người thì nói thiên tử thoái vị. Kẻ hạ thần chỉ cốt một lòng đi tìm thượng hoàng, cho nên những lời đồn nhảm đều không hỏi đến. Kẻ hạ thần thấy sư cụ Hợp Tôn ở Ngũ Đài Sơn này vốn là cố nhân thuở trước, vẫn tưởng rằng thượng hoàng vị tất đã có đến đây, cho nên cứ đi tìm những đâu đâu, nếu biết thế này thì rước thượng hoàng về đã lâu, can chi triều chính đến nỗi nhiều điều rắc rối.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại thuật đến chuyện bị nạn tại Ngõa Cương tự vừa rồi để thượng hoàng nghe và tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Trong khi nguy cấp, vào sinh ra tử, kẻ hạ thần ngờ đâu còn có ngày nay!

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

– Quốc cữu đã có lòng tận trung báo quốc như thế, tất quý thần cũng phải ủng hộ, khiến cho được tai qua nạn khỏi, há phải là việc ngẫu nhiên! Bây giờ ta về cũng không khó gì, nhưng ta còn mặt mũi nào mà trông thấy thái hậu cùng các quan văn võ triều thần nữa. Đứa con nhỏ của quốc cữu đâu, sao không bảo vào đây!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa râu rắng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Đứa con nhỏ của kẻ hạ thần hãy còn bé dại, cho nên không dám tự tiện đem vào.

Thượng hoàng gọi ngũ lang Triệu Thụy vào. Triệu Thụy quì lạy làm lễ triều kiến, thượng hoàng vui cười mà phán rằng:

– Khá khen thay tường lân Thụy phượng, sao khéo sum họp vào một nhà.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa khóc mà râu rắng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Kẻ hạ thần vô phúc mà sinh con Phi Giao, để gây vạ cho nước nhà, tội ác tày trời ấy biết biết bao giờ mà chuộc lại được!

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

– Sinh con ai có sinh lòng. Vua Nghiêu thuở xưa bất hạnh sinh ra Đan Chu cũng không thể sao mà cảm hóa được.

Trong khi vua tôi đang cùng nhau đàm luận thì tên tiểu đồng vào dâng cơm chay. Thượng hoàng truyền cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa và ngũ lang cùng ngồi ăn cơm, nhưng cha con Hoàng Phủ Thiếu Hoa không dám ngồi, chỉ xin đứng hầu cơm ở bên cạnh.

Khi thượng hoàng dùng cơm xong, cha con Hoàng Phủ Thiếu Hoa mới theo tên tiểu đồng sang phòng bên ăn cơm. Cơm xong, lại vào hầu chuyện thượng hoàng, cùng nhau kể lễ những nông nổi sau khi tương biệt.

Hôm ấy vua tôi trò chuyện suốt đêm không ngủ. Sáng hôm sau, Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại cố sức tâu xin thượng hoàng về triều, nhưng thượng hoàng vẫn nhất định từ chối. Khi thụ trai xong, bỗng thấy sự cụ Hợp Tôn đưa Mạnh Gia Linh tướng công vào.

Mạnh Gia Linh trông thấy thượng hoàng, vội vàng chạy đến hai tay ôm lấy rồi reo lên rằng:

– Trời ơi! Ai ngờ bây giờ còn được trông thấy mặt trời!

Thượng hoàng động lòng thương xót, nhưng cố gượng cầm nước mắt, rồi khẽ cất tiếng mà phán rằng:

– Tiên sinh phải lặn lội đường trường, dầm mưa dãi gió, đều là lỗi tại ta đó!

Mạnh Gia Linh tướng công sụp lạy, làm lễ triều kiến. Sự vui sướng ấy kể sao cho cùng! Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng cúi chào Mạnh Gia Linh, rồi dắt ngũ lang đến cùng làm lễ tương kiến. Sự cụ Hợp Tôn chấp tay vào trước ngực mà tâu thượng hoàng rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Ngày nay Mạnh Gia Linh tướng công đứng hện tới đây, đó là những việc bản tể này đã biết trước cả. Ách vận nước nhà đã qua khỏi, thượng hoàng nên mau mau về triều. Mạnh Gia Linh tướng công đến đây cũng có quân sĩ đi theo, vậy sáng mai được giờ tốt lành, xin long giá trở về kinh địa.

Thượng hoàng thở dài mà phán rằng:

– Về làm gì! Bây giờ ta về trong triều rất lấy làm hổ thẹn, vua chẳng ra vua, Phật chẳng ra Phật, luống để một trò cười cho đời sau. Hoàng Phủ quốc cữu ơi! Mạnh tiên sinh ơi! Hai người cứ về tâu với thái hậu, để một mình ta tu hành ở đây, đã tu thì tu cho trọn.

Thượng hoàng nói xong, mặt rùng có vẻ thảm đạm. Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh Gia Linh đồng thanh mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Các đế vương từ xưa tới nay, có ai lại bỏ nước đi tu hành bao giờ! Ngày nay thượng hoàng giáng dụ như thế thì thiên hạ thần dân tài nào không sinh lời dị nghị, nhưng việc ấy còn là việc nhỏ, đến khi việc “Tam cương bất chính” thì kẻ hạ thần rất lấy làm một việc đáng lo! Thượng hoàng quyết chí tu hành đầu lập địa thành Phật mặc lòng, chỉ e sử bút sau chép việc Nguyên triều, giữ sau cho khỏi di xú.

Hai vị đại thân tâu xong, cùng nức nở khóc hoài. Thượng hoàng nín lặng không nói câu gì, nhưng hai hàng nước mắt cũng rùng rùng chảy xuống. Sư cụ Hợp Tôn lại đứng dậy chấp tay mà tâu:

– Muôn tâu thượng hoàng! Bần tăng xin hiến một lời. Việc truyền ngôi đầu là một chuyện rất quý, nhưng thiếu để hầy còn nhỏ tuổi thì tài duyệt lịch chưa đủ, khó lòng tránh khỏi được sự sai lầm. Và việc xuất du cũng là việc bất đắc dĩ. Nếu bây giờ thượng hoàng quyết đoán mà giáng chỉ tuyên dụ thì Phi Giao hoàng hậu khi nào lại dám lộng quyền. Thượng hoàng đã quá ư nhân từ, không muốn nhìn thấy cảnh cốt nhục tương tàn, nên mới đoạn tuyệt tình duyên mà tìm nơi thanh tịnh. Thượng hoàng ơi! Thượng hoàng làm chủ tể trong thiên hạ mà có lòng nhân từ thì muôn dân sẽ được đội đức nhuần ơn, nhưng thượng hoàng nỡ lòng nào để cho trong nước xảy ra bao nhiêu nổi biến loạn. May mà có nhà Hoàng Phủ tận trung báo quốc, nếu không thì giang sơn Nguyên triều còn ra thế nào. Và các vua đời xưa, cũng có nhiều ông bỏ nước đi tu, nào đã mấy ai trông thấy sự bỏ ích. Lão tăng này chẳng qua cũng chỉ vì thân thể trắc trở mà tìm cách cầu hoạt, chứ lòng nào đã dám mong đến sự thành Phật thành tiên. Lão tăng tu luyện hơn ba mươi năm nay, những việc tương lai cũng hơi biết đôi chút, khi thượng hoàng mới đến, lão tăng đã tâu hết mọi lẽ. Sau một lần Mạnh Gia Linh tướng công có tới đây nhờ bói thì lão tăng có hẹn cách ba năm nữa rồi sẽ đến đây. Bởi vậy Mạnh Gia Linh tướng công đúng hẹn tìm đến, lại vừa gặp cả Hoàng Phủ Trương vương. Ngày nay ách vận đã qua, xin thượng hoàng nên mau mau về triều, phúc nước lộc trời, trong hai mươi năm nữa, lão tăng sẽ được hội ngộ.

Nói xong, lại lạy dập đầu mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Lão tăng đã chọn được ngày mai là ngày đại cát, xin thượng hoàng kíp nên phản giá.

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

– Sư phụ đã dạy như thế thì tôi xin vâng lời, nhưng trong mười năm nay tôi chịu ơn sư phụ khoản đãi, không biết lấy chi mà báo đáp lại. Vậy từ nay bao nhiêu thuế má ở Ngũ Đài Sơn này xin miễn tất cả, khiến các tăng nhân sau này đời đời vẫn nhớ ân trạch của sư phụ để lại cho.

Sư cụ Hợp Tôn chấp tay mà cảm tạ thượng hoàng. Hơn năm trăm tăng nhân ở chùa ấy nghe lời phán chỉ, đều lấy làm hoan hỉ. Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Gia Linh thấy thượng hoàng nhận lời về triều, mừng rỡ không biết đường nào, mới cùng nhau sửa soạn để ngày hôm sau đi hộ giá. Hoàng Phủ Thiệu Hoa lại sai người đi mua các đồ lễ vật để cùng Mạnh Gia Linh ra tế mộ Quyên Xương. Khi đã tới nơi, hai người sụp lạy khóc lóc thảm thiết. Hoàng Phủ Thiệu Hoa lại sai Trương Thành tức khắc tiến kinh để báo trước cho thái hậu biết. Mạnh Gia Linh cũng sai mấy viên gia tướng phi báo cùng các quan văn võ sở tại, hẹn đúng đầu canh năm hôm sau phải đến nghênh tiếp thánh giá, nếu ai không đến sẽ có trọng tội. Mấy viên gia tướng vâng mệnh lên ngựa đi ngay. Trong chùa bấy giờ cũng sửa soạn các đồ tràng phan bảo cái, huyền náo lạ thường. Các tăng nhân đều thay áo cà sa mới, rung chuông đánh trống để lên lạy mừng thượng hoàng.

Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Gia Linh đều quì xuống đất, hai tay dâng bộ áo long bào. Ngũ lang thì đến cạnh thượng hoàng, cởi bộ tăng nhân ra, để lại mặc đủ ngự phục như trước. Thượng hoàng tay cầm chiếc mũ ni, thở dài mà phán rằng:

– Mũ ni ơi! Mũ ni ơi! Ta chán chồn bụi trần mà muốn đến đây để làm bạn với nhà người, không ngờ phúc thanh phần nay đã thành ra vô dụng. Vậy thì ta hãy tạm cùng nhà người từ giã, nhưng sau này nhà người tất phải tuần táng⁸⁴ theo ta.

Sư cụ Hợp Tôn đem bộ áo tăng nhân của thượng hoàng mặc xếp vào một cái rương nhỏ. Khi thượng hoàng thay mặc bộ áo long bào rồi ngồi ở trên giường, trông nghiêm nhiên là một bậc thánh minh thiên tử. Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Gia Linh lại sụp lạy, chúc câu “Vạn tuế.”

Thượng hoàng truyền bảo Mạnh Gia Linh rằng:

– Mạnh tiên sinh ơi! Tiên sinh nên thảo ngay một tờ chiếu thư đưa về kinh thành trước, để cho thái hậu được yên lòng.

Mạnh Gia Linh tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Quốc bảo không có đây thì làm thế nào mà tả chiếu thư cho được, vậy kẻ hạ thần hãy xin viết một bản tâu sai người phi báo về kinh thành.

Thượng hoàng cất đầu khen phải. Bấy giờ các quan văn võ đã kéo nhau đến. Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Gia Linh ra trước tuyên cáo cho mọi người nghe. Các quan nghe xong, biết chắc là thượng hoàng, không còn nghi ngờ gì nữa.

Quan tổng đốc và quan tuần phủ sở tại đều quì xuống để thỉnh giá. Bấy giờ phượng liền loan nghi, đã sẵn sàng cả. Sư cụ Hợp Tôn cũng đem năm trăm tăng nhân ra quì lạy để tiễn tống thượng hoàng. Thượng hoàng châm hương lễ tạ đức Phật tổ. Hai bên nhạc công cử nhạc, chuông trống vang trời.

Khi làm lễ xong, thượng hoàng lên ngồi bảo tọa. Hoàng Phủ Thiệu Hoa và Mạnh Gia Linh đứng hai bên. Sư cụ Hợp Tôn được ngồi một cái ghế trầm hương bên cạnh. Ngũ lang thì cầm gươm đứng hầu bên cạnh thượng hoàng. Thượng hoàng phán rằng:

⁸⁴ là đem chôn theo trong khi vua băng hà

– Ta có ý mỗi mệt, muốn thoát ly trần thế, từ khi xuất du đến đây đã mười năm, không ngờ thái hậu bị bệnh, thiếu đế vì có mục tạt không ra ngự triều, để đến nỗi Phi Giao lộng quyền chuyên chính. Bọn gian ác lại nhân đây mưu phản, ngu hoặc thần dân. Bởi thế ta tạm về để chỉnh đốn triều chính, hễ khi trong nước được yên ổn rồi, sẽ lại đến ở chốn này. Ngày nay các quan văn võ đều được cho giấy kỷ lục. Bấy nhiêu thuế má ở Ngũ Đài Sơn này đều miễn trừ cả. Lại ban cho tăng nhân mỗi người một lạng vàng để may bộ mũ áo cà sa mới, gọi là chút tình ta ở đây trong mười năm trời.

Các quan văn võ nghe lời chỉ phán, đều phủ phục tạ ơn. Quan tổng đốc đệ trình hai đạo chiếu thư đã nhận được từ trước: Một đạo nói việc thái hậu lâm triều, và một đạo nói về việc đi tìm thượng hoàng.

Thượng hoàng mở xem, ứa nước mắt khóc. Khi xem tới nửa chừng thì hằm hằm nổi giận, nhưng sau xem hết, lại lẩm nhẩm gật đầu. Thượng hoàng ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi thở dài mà than rằng:

– Ai thảo đạo chiếu thư này khen cho cũng là một tay thông minh tài học, nhưng không khéo lại ngồi bút của Mạnh Lê Quân vương phi, mới có được một giọng văn tâm huyết này. Xót thay Mạnh Lê Quân! Thương thay thái hậu! Chẳng qua chỉ vì vụng nghĩ, để thất sách một chút mà di lụy đến mọi người.

Nói xong, cầm chiếu thư trao cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa xem. Hoàng Phủ Thiếu Hoa xem xong, quì xuống mà than rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Sự tai biến này chẳng mấy đời không có, nhưng không ngờ lại gây ra tự nhà kẻ hạ thần. Xin thượng hoàng chiếu theo quốc pháp mà trị tội kẻ hạ thần để làm gương cho thiên hạ.

Thượng hoàng phán rằng:

– Quốc cữu nói như thế thì lại càng tỏ cái lỗi của ta, nhưng thái hậu có tai tiên kiến, Mạnh Lê Quân vương phi có công phục quốc, tội cũng đáng gọi là “Song tuyệt”, mà ta và quốc cữu đều phải chịu thua vạ. Lại nhờ có Mạnh Gia Linh tiên sinh đây là là một người tận trung báo quốc, cho nên âu vàng ngày nay mới được vẹn toàn. Phi Giao dẫu con nhà Hoàng Phủ, nhưng cũng nhờ có nhà Hoàng Phủ mà ngôi trời mới không đến nỗi chuyển di, thế thì công ấy cũng không nhỏ.

Nói xong, giám chỉ truyền khởi giá. Thượng hoàng đội mũ mặc áo triều phục ngồi trên một cái loan dư, hai bên che hai cái quạt vả, lại có các quan văn võ đi ủng hộ chung quanh.

Sư cụ Hợp Tôn tiễn ra khỏi địa phận Ngũ Đài Sơn thì cúi đầu sụp lạy. Thượng hoàng gạt nước mắt mà từ biệt sư cụ Hợp Tôn rồi thẳng tiến vào tỉnh thành.

Khi vào tới tỉnh thành, thượng hoàng không đóng ở nhà hành tại, tức khắc truyền chỉ tiến kinh. Đi suốt ngày đêm, đi đến đâu đã có địa phương quan nghênh tiếp.

Đại đội quân mã kéo đến ngoài kinh thành đã trông thấy bốn mặt thành có cắm bốn lá cờ lớn, mỗi lá đề mấy chữ rằng: “Phụng mệnh thái hậu cung nghênh thượng hoàng.”

Cửa thành bấy giờ đều rộng mở cả, các nhà đều căng vải ngất trời. Quân sĩ mặc áo giáp vàng, đứng sắp hàng hai bên vệ đường. Các quan văn võ triều thần thì đều mũ áo triều phục quì để nghênh tiếp. Hán vương, Triệu vương và Chu vương cũng quì một bên. Thượng hoàng trông thấy ba vị vương tử động lòng thương xót, thở dài mà phán rằng:

– Bây giờ các con đều đã trưởng thành cả!...

Ba vị vương tử nức nở khóc hoài. Tề vương là Yên Mộc Hiện, thừa tướng là Nguyễn Long Quang, và Bình Giang vương và Hùng Hiệu cùng các quan văn võ triều thần đều phủ phục chúc câu “Vạn Tuế.”

Thượng hoàng giáng chỉ cho Tề vương, Nguyễn tướng công và Hùng vương đến gần trước mặt. Ba người rón rén đến trước mặt thượng hoàng rồi cùng quì xuống đất, trút mũ ra à xin tạ tội. Thượng hoàng phán rằng:

– Chẳng qua tại ta cả, các người có tội gì! Tề vương và Nguyễn tiên sinh đây đều một lòng tận trung báo quốc, còn Hùng vương lại vô tội mà bị giam cầm trong bấy nhiêu năm trời, ấy đều là lỗi tại ta đó!

Nói xong, truyền nội giám cầm mũ đội lại cho ba người ấy. Thượng hoàng phán rằng:

– Bây giờ ta hãy vào bái yết nhà thái miếu trước, rồi sau mới vào nội cung.

Thượng hoàng lại hỏi:

– Mạnh Lệ Quân vương phi ngày bệnh tình ra thế nào? Các con Hoàng Phủ Tương vương sao không thấy ra đây?

Nguyễn Long Quang tướng công tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Mạnh Lệ Quân vương phi bệnh đạ thuyên giảm, nhưng nghĩ mình đã phạm một điều đại tội tự xin vào ngục thất để đợi ngày hành hình.

Thượng hoàng kinh ngạc mà phán rằng:

– Ô hay! Sao lại có thể như thế được! Giả sử có phạm đại tội đi nữa thì công kia cũng đủ chuộc đền. Ai là người cứu hoàng tôn, ai là người phục quốc tộ, ai là người bỏ nhà đi tìm vua trong mười năm trời, lại thêm được một đứa con nhỏ, đã có lòng chí hiếu đi theo thân phụ. Một nhà trung hiếu như thế thì tội gì cũng đáng khoan tha!

Nói xong, tức khắc truyền cho ba vị vương tử vào tận ngục thất, mời Mạnh Lệ Quân vương phi ra, ra truyền bảo cho mấy anh em phò mã Triệu Câu đến sáng mai đều phải vào triều kiến. Thượng hoàng lại phán rằng:

– Ngày nay ta thật dở dang, Phật chưa thành Phật, mà vua cũng chẳng ra vua, chỉ vì muôn dặm giang sơn lại phải trút cái mũ ni ra, trở về nơi hồng trần thế giới. Từ nay các quan văn võ triều thần nên hết lòng giúp ta, để khiến cho trong nước được trị bình như cũ vậy.

Khi long giá thượng hoàng đi đến đâu thì già trẻ lớn bé đều phủ phục ở hai bên đường, rồi thì thào bảo nhau rằng:

– Thượng hoàng mắt phượng râu rồng vẫn như thuở trước, ta chắc rằng ngài ra tu ở Ngũ Đài Sơn, vị tất phải ngự một bữa cơm chay nào. Nếu không thì có sao trong mười năm nay mà dung nhan chẳng khác chi ngày bước ra.

Khi vào tới nhà thái miếu thì hoàng tôn đã phủ phục ở trước thềm mà chúc câu “Hoàng tổ vạn tuế”, lại khóc than kể lể mà xin thượng hoàng ân xá cho thiên tử được phục vụ. Thượng hoàng trông thấy, động lòng thương xót, cầm tay hoàng tôn dắt lại gần ngồi bên gối, ngắm nghía hồi lâu, rồi vui mừng mà phán rằng:

– Phải rồi! Chính hoàng tôn là cháu ta đây rồi! Hoàng tôn ơi! Sau này chớ quên công chăm nuôi của nhà Hoàng Phủ nhé!

Hoàng Tôn khóc mà tâu rằng:

– Muôn tâu hoàng tổ! Hai mẹ con tôn nhi này đều chịu ơn tái sinh của nhà Hoàng Phủ, dầu rằng xương mòn thịt nát, cũng không bao giờ dám quên!

thượng hoàng nghe nói, mừng rỡ mà phán rằng:

– Ủ! Nói năng cũng khác thường! Trẻ thơ mà được như thế thì sau này tất phải vượt hơn ông cha vậy!

Các quan văn võ triều thần quì xuống tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Hoàng tôn được như thế đều là nhờ về phúc trạch của thượng hoàng đó.

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

– Chẳng hay hoàng tôn đã mệnh danh là gì chưa?

Hoàng tôn khóc mà tâu rằng:

– Vì có tôn nhi mà khiến ngôi hoàng cực được lâu dài thì chi bằng ta mệnh danh cho là Hoàng Cực.

Thượng hoàng khởi giá vào nội cung. Các quan văn võ lui về triều đường hội nghị, định cùng nhau dâng một bản tâu, xin thượng hoàng ân xá cho thiên tử được phục vị. Nếu phé thiên tử để lập hoàng tôn thì hoàng tôn tất không yên lòng, mà bỏ hoàng tôn đi lập thứ chi thì lại e cương thường bất chính vậy. Bấy giờ quan lại bộ thượng thư là Tàn Sĩ Thăng đã được phục chức, cũng đến hội nghị ở chốn triều đường.

Lạo nói chuyện thái hậu ở trong nam nội, đã trút hết tâm nhệ, phủ phục ở trước thềm để nghênh tiếp thượng hoàng. Thượng hoàng vội vàng lấy tay đỡ thái hậu dậy mà bảo rằng:

– Thái hậu ơi! Bấy giờ ta mới biết thái hậu có tài tiên kiến, việc này thái hậu biết trước đã lâu. Nếu không nhờ có thao lược của thái hậu thì tôn nhi ta còn đâu được đến ngày nay. Bấy giờ ta nên bái tạ thái hậu mới phải, có sao thái hậu lại còn thỉnh tội! Nội giám đâu! Mau mau đem mũ áo ra đây, để ta mặc cho thái hậu, rồi ta sẽ ân xá cho thiên tử lại được phục vị.

Thái hậu lạy tạ. Thượng hoàng đỡ dậy mời ngồi. Hai bà thái phi và hai vị công chúa đến sụp lạy, chúc câu: “Vạn tuế.”

Thượng hoàng lại vui cười mà bảo thái hậu rằng:

– Thái hậu ơi! Những việc khác không nói chi vội, bây giờ hãy mau triệu thiên tử vào đây.

Thượng hoàng ngoảnh lại bảo ba vị vương tử cùng hoàng tôn di triệu vua Anh Tôn vào triều. Thượng hoàng nói:

– Chẳng lẽ ngày nay sum họp một nhà như thế này mà lại để một người riêng chịu khổ sở.

Ba vị vương tử cùng hoàng tôn vâng mệnh đi ngay. Thái hậu ngậm ngùi thương khóc mà tâu với thượng hoàng rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Đứa con bất hiếu ấy, thần thiếp thiết tưởng phép nước không nên ân xá. Dầu không đến nỗi hoang dân như Kiệt, Trụ, nhưng ngu ngốc thái quá thì cũng không thể trị được ngôi trời. Vậy ngày nay cứ theo thứ tự bỏ anh dùng em, xin thượng hoàng lập Hán vương và phải.

Thượng hoàng cả cười mà phán rằng:

– Thái hậu dạy quá lời! Con ta vốn tính nhân hiếu, chỉ vì là bậc trung tài, huyết khí chưa định. Vả bấy giờ thái hậu còn đang bị bệnh, cho nên những lời sàm báng có thể gây ra nhiều mối nghi kỵ, khiến con ta sợ chết mà đến nỗi không dám vào triều kiến nội cung. Nếu ta không xét chân tình, mà vội kết ngay tội bất hiếu thì cũng oan khổ cho con trẻ. Thí dụ như ta mới lên ngôi vua, chỉ vì quá nghe lời Lưu Tiệp để hấn lộng quyền chuyên chính, đến nỗi trong ba năm tung hoành giặc giã, suýt nữa thì nguy đến nước nhà. May sao trên nhờ có thánh mẫu ta, đem ngày dạy bảo ân cần, mới giữ được khỏi sinh biến loạn. Sau ta mỗi một có lòng yếm thế, mới nhường ngôi lại cho con ta. Chẳng may bấy giờ thái hậu bị bệnh, các bậc danh thần lương tướng trong triều đều vì việc nợ việc kia mà đi vắng cả, chỉ còn một mình Nguyễn Long Quang tướng công thì một cây khôn chống nổi nhà, chẳng qua cũng nhờ có thái hậu mà giang sơn này mới được vô sự. Nếu ngày nay lập Hán vương làm thiên tử thì há chẳng khiến cho Hán vương mang tiếng như những lời nói phao thổi trước ha sao!

Thượng hoàng lại nói:

– Thái hậu ơi! Từ nay không nên cân nhắc đến việc trước nữa. Thái hậu chỉ nên cùng ta sum vầy ở trong nội cung, cảnh già vui thú, để ngôi mà xem con cái đề huề.

Thượng hoàng nói xong, bỗng lại ứa nước mắt khóc. Hai bà thái phi tâu với thái hậu rằng:

– Muôn tâu thái hậu! Mấy lời của thượng hoàng chỉ phán vừa rồi thật là đạt lý và thấu tình lắm, xin thái hậu chớ nên ngần ngại.

Lại nói chuyện vua Anh Tôn ở nơi biệt điện, từ khi Phi Giao tạ thế rồi, mấy anh em cùng nhau ngày đêm sum họp chuyện trò nhỏ to. Bảo mẫu đem hết những sự việc bùa

dấu của Phi Giao thở trước thuật lại cho vua Anh Tôn nghe. Vua Anh Tôn bấy giờ động lòng thương xót Hùng hậu, tự nghĩ mình ngu ngốc, lấy làm hối hận vô cùng. Trên thì phụ ơn cha mẹ, dưới sinh một đứa con nhỏ, năm nay đã lên tám tuổi mà chưa biết mặt mũi thế nào. Vua Anh Tôn nghĩ vậy, lại ứa nước mắt khóc. Bỗng thấy ba vị vương tử đưa hoàng tôn đến, mừng rỡ xiết bao, đang khóc lại có nét mặt tươi cười, vội vàng ôm lấy hoàng tôn mà kêu to lên một tiếng. Vua Anh Tôn nói:

– Con ơi! Con nhớ trách ta là người tệ bạc. Ta cũng nhờ có con để hầu hạ thượng hoàng và thái hậu thay ta.

Hoàng tôn cũng khóc mà tâu rằng:

– Muôn tâu hoàng phụ! Đó chẳng qua là số mệnh của con phải như thế. Ngày nay ách vận đã qua khỏi, hoàng phụ chớ nên nhắc đến việc trước, kéo thượng hoàng và thái hậu không được yên lòng. Nay con phụng mệnh thượng hoàng đến triều hoàng phụ về cung, xin hoàng phụ hãy bỏ qua những sự phiền não.

Vua Anh Tôn ở trong lãnh cung ra, vẫn mặc áo tù, không dùng loan xa, chỉ thủng thỉnh đi bộ. Ba vị vương tử và hoàng tôn theo sau. Khi tới nội cung còn đứng ở ngoài cửa để hậu chỉ. Thượng hoàng nghe báo liền truyền Hưng Bình công chúa cùng hai bà thái phi đem mũ áo thiên tử ra mặc cho vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn trong lòng xót thương, vâng mệnh vào triều kiến thượng hoàng và thái hậu. Khi vào tới nơi, vua Anh Tôn phủ phục mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng và thái hậu! Thần nhi chịu tội bất hiếu, xin kính chúc thượng hoàng và thái hậu vạn tuế!

Nói xong, cứ gục đầu xuống đất mà khóc, hạc châu lã chã chứa chan. Thượng hoàng sai người đỡ vua Anh Tôn dậy, rồi phán bảo rằng:

– Thôi con đừng khóc lóc, bao giờ cha mẹ cũng có lòng thương con. Cha mẹ có phải là giống hổ lang đâu mà bảo rằng ăn thịt con vậy. Ngày nay con đã biết hối thì ta lại cho con được phục vị. Con nên giữ gìn tính hạnh, khiến sau này sử bút lại được ghi chép chuyện một vị hiền quân.

Thượng hoàng nói xong, lại ngoảnh lại cười mà bảo thái hậu rằng:

– Thái hậu ơi! Con hiền dâu thảo ngày nay vẫn như xưa. Bao nhiêu những việc đã qua thái hậu chớ nên lấy làm phiền não!

Nói xong, tức khắc truyền chỉ gọi Hùng hậu đến để cùng vua Anh Tôn làm lễ tương kiến. Lại truyền nội giám bày tiệc ở nam nội, để vợ chồng con cháu cùng nhau dự cuộc vui. Thái hậu truyền cho Hùng hậu cứ dùng đồ thường phục mà ra triều kiến thiên tử. Hùng hậu bước ra, trông thấy vua Anh Tôn vội vàng sụp lạy, vua Anh Tôn cũng lạy để đáp lễ lại. Hoàng tôn chạy đến đỡ vua Anh Tôn dậy. Thượng hoàng vui lòng mà phán rằng:

– Hoàng tôn thật là thiên tính chí hiếu. Con dâu ta cũng chớ đem lòng oán giận, từ nay lại nên hòa thuận như xưa.

Hùng hậu râu rắng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Thần tức khi nào dám oán giận, chỉ xin thượng hoàng ân xá cho cả các cung phi, từ nay thần tức được trọn đời hầu hạ dưới gối thượng hoàng và thái hậu, thế là mãn nguyện!

Thái hậu phán rằng:

– Việc ấy rất dễ! Nhưng con cũng phải giữ ngôi hoàng hậu thì hoàng tôn mới được yên lòng.

Thượng hoàng cười mà phán rằng:

– Ngày nay ta chỉ muốn được vui cảnh đoàn viên. vậy đã ân xá cho thiên tử phục vị, thế thì con dâu ta thiết tưởng cũng nên nguôi lòng.

Thái hậu cùng hai bà thái phi, hai công chúa và ba vị vương tử nghe nói, đều lấy làm vui mừng. Bấy giờ nội giám Lăng Mậu cầm một bản tâu qui dâng thượng hoàng, nói là bản tâu của các quan văn võ triều thần, hiện đang đứng cả ở ngoài cung môn để hậu chỉ. Thượng hoàng mở xem, vui mừng kể sao cho xiết, liền cầm bản tâu trao cho thái hậu, rồi cười mà bảo rằng:

– Thái hậu ơi! Thái hậu xem thế này thì còn nên nói chi nữa. Các quan văn võ triều thần đều tâu xin cho thiên tử được phục vị.

Thái hậu xem bản tâu, nín lặng không nói câu gì. Thượng hoàng cầm bút phê rằng:

– Các người tâu xin, đều bởi lòng trung thành, để sáng mai ra triều sẽ nghị.

Thượng hoàng phê xong, giao trả bản tâu, rồi ngồi vào bàn ngự tiệc, cung đàn tiếng sáo réo rất bên tai, chả phượng nem công la liệt trước mắt, mọi người dự tiệc ai nấy đều vui vẻ tươi cười, thật là cốt nhục vẹn toàn, một nhà sum họp vậy. Thượng hoàng cả cười mà phán rằng:

– Thế này thì thành ra ta chỉ có số được làm thượng hoàng chứ không có số được làm hòa thượng! Ta cũng không hiểu duyên có làm sao!

Bà Mai thái phi mỉm cười mà tâu rằng:

– Thượng hoàng đã là một bậc chí tôn ở nơi thanh tịnh thế nào được!

Thượng hoàng nói:

– Không phải thế! Các người có hiểu vì cớ chi mà ta đã quyết chí tu hành lại phải trở về nơi trần tục này hay không?

Vua Anh Tôn qui xuống tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Đó là thượng hoàng nghĩ thương thần nhi và thần dân trong nước, không nỡ để cho lâm than, vì lòng hiếu sinh mà phải trở về nợ trần tục vậy.

Thượng hoàng nói:

– Vì có Hoàng Phủ quốc cữu cùng Mạnh Gia Linh tướng công cố sức khuyên can, cho nên ta lại phải về triều một phen để chỉnh đốn các công việc trong nước đó!

Vua Anh Tôn nghe lời chỉ phán, toát mồ hôi ra, cúi đầu sụp lạy. Ba vị vương tử cũng đều phủ phục, Ôn thái phi đem bài tạ ân biểu của Phi Giao đệ trình để thượng hoàng xem. Thái hậu lại khóc mà kể lể sự tình trong khi Phi Giao sai người đem dâng ngọc tỷ. Thượng hoàng xem xong bài tạ ân biểu, thở ài mà than rằng:

– Văn này chẳng kém chi Mạnh Lê Quân cũu phụ thuở xưa, tiếc thay lại thành ra một người nham hiểm. Nhưng chẳng qua cũng bởi quốc vận xui khiến mà nên nổi nước này!

Nói xong, lại thuật những lời sự cụ Hợp Tôn dặn bảo cho thái hậu nghe. Thái hậu nói:

– Nếu vậy thì thần thiếp có thù hằn gì với nó mà nó cũng làm khổ như thế!

Thượng hoàng nói:

– Không phải nó định làm khổ, chỉ vì thái hậu không theo ý nó, cho nên nó phải giam cầm thái hậu vào một nơi. Và cha mẹ nó mà ngang tai mắt, nó còn muốn triệt đi, huống chi là người khác. Thái hậu ơi! Một nhà họ Hùng, nếu không phải lòng son dạ sắt, cảm động đến trời thì tất cũng đã tuyệt diệt từ bao giờ rồi, còn đâu đến ngày này nữa!

Thượng hoàng lại bảo Hùng hậu rằng:

– Con dâu ta ơi! Người ta ở đời, từ sang đến hèn, ai cũng phải cần lao mới được. Con vốn là người hiền hiếu, chỉ vì năm xưa con giao hết quyền chính cho Phi Giao mới đến nỗi thế này. Từ nay con nên chăm chỉ, theo gương tốt của thái hậu mà trông coi các việc nội chính ở trong cung. Bây giờ hai con nên vào ở cung Phi Thúy. Cái cung ấy là chỗ ta cùng thái hậu sum họp năm xưa, ta muốn cho vợ chồng cũng lại cùng nhau bách niên giai lão. Con ta lại làm thiên tử mà dâu ta thì lại giữ ngôi hoàng hậu, thế mới là vui vẻ một nhà vậy.

Thái hậu thuật đến chuyện chim quạ mang thư. Thượng hoàng nói:

– Việc ấy trong khi ta còn đang đi đường, cũng đã được nghe chuyện. Nhưng lạ thay, cái tin ta về triều, gia thư của Hoàng Phủ Thiệu Hoa hay là bản tâu của Mạnh Lê Quân có đưa về trước nữa thì cũng chỉ trước được bốn năm ngày mà thôi, cứ sao các đồ nghi vệ nghênh tiếp lại sửa soạn được sẵn sàng như thế, hoặc giả thái hậu có tài tiên kiến biết trước rằng ta sắp về triều chẳng?

Thái hậu thở dài mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Thần thiếp có tài năng gì mà biết trước được. Đó là nhờ về nàng Diễm Tuyết là con gái Lưu Quý, nàng xem thiên văn mà biết trước vậy.

Thượng hoàng kinh ngạc mà phán rằng:

– Một người con gái sao lại giỏi thiên văn được như thế! Lưu Quý có phải là con Lưu Khuê Bích đó không? Ta còn nhớ rằng năm xưa ta dùng Lưu Quý làm chức thái phó để dạy Triệu vương.

Mai thái phi tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Chính phái người ấy rồi! Thần thiếp từ khi tiếp được tin thượng hoàng bỏ đi, ngày đêm thương khóc. Triệu vương mới bàn với Lưu Quý bảo con gái vào cung để làm bạn cho vui. Thần thiếp thấy nàng là người học rộng tài cao, mới nhận nàng làm nghĩa nữ.

Thượng hoàng mỉm cười mà phán rằng:

– Nếu phải là con gái Lưu Quý thì tức là diệt tôn nữ của ta, sao lại nhận là nghĩa nữ được!

Thái hậu và Mai thái phi đều ngẩn người ra, rồi cười mà nói rằng:

– Thế ra thượng hoàng còn nhớ được thứ tự!

Thượng hoàng phán rằng:

– Người con gái ấy bây giờ ở đâu?

Mai thái phi tâu rằng:

Thái hậu có cho theo vào ở nam nội.

Thượng hoàng nói:

– Sao không triệu vào đây!

Mai thái phi vội vàng sai cung nữ đi gọi nàng Diễm Tuyết. Hồi lâu nàng Diễm Tuyết mình liễu thướt tha, gót sen rón rén, bước vào trước sân, khép áo cúi đầu sụp lạy. Nàng lạy xong khẽ cất tiếng oanh mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Thần thiếp là Diễm Tuyết, xin kính chúc thượng hoàng vạn tuế!

Thượng hoàng truyền cho đứng dậy. Khi nàng đứng dậy, mặt hoa da ngọc, trông lại càng mỹ lệ hơn trước, quả nhiên là một bậc “Tiên nữ giáng trần” vậy. Thượng hoàng kinh ngạc mà hỏi rằng:

– Diễm Tuyết kia! Biết được thiên văn tất là nhờ có cha dạy. Chẳng hay đã đính hôn với ai chưa vậy?

Mai thái phi thay lời nàng Diễm Tuyết mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Nàng Diễm Tuyết từ thuở nhỏ vẫn quyết chí tu hành, người cha không nỡ trái ý, vậy nên chưa hứa gả cho ai cả.

Thượng hoàng lại phán rằng:

– Nếu vậy thì nàng thật là tiên phong đạo cốt, hay tiên thân nàng tức là một vị du tiên đó chẳng! Nhưng nhan sắc “Đắm nguyệt ngâm hoa” kia, sao lại bỗng mến thú “Hoa nội mây ngàn” vậy.

Nàng Diễm Tuyết ứng khẩu mà đọc một bài thơ:

“Nguyệt nọ còn khi khuyết

Hoa kia có lúc tàn

Mây ngàn cùng hạc nội

Muôn thuở vẫn anh nhân.”

Thượng hoàng vui cười mà phán rằng:

– Tài mẫn tiếp ấy thật cũng đáng khen! Nhưng ta hãy hỏi một điều...

Nói đến đây, thượng hoàng lại đọc hai câu thơ:

“Cha mẹ công trời bể

Làm con chó quên ân.”

Nàng Diễm Tuyết tức thì đọc nối theo hai câu nữa:

“Phát phu⁸⁵ không dám hủy

Kính chúc chữ thiên xuân.”

Thái hậu bật cười bảo rằng:

– Thượng hoàng thua rồi!

Thượng hoàng cũng cười mà phán:

– Tam giáo lấy nho làm đầu. Ta đây cũng chưa từng thế phát, thế thì một mình ta kiêm đủ tam giáo vậy. Khen cho Diễm Tuyết thật có tài đỉnh ngộ, há phải người trong cõi trần. Đợi khi thân phụ nàng về đây rồi ta sẽ bàn. Ấu là ta lập một cái chùa ở trong đại nội, để hàng ngày nàng ra đây mà giảng đàm đạo lý.

Mai thái phi bảo nàng Diễm Tuyết lạy tạ rồi lui ra. Sáng hôm sau, vua Anh Tôn cùng ba vị vương tử vào đón thượng hoàng ra ngự triều. Bây giờ ngoài chốn triều đường, rung chuông đánh trống, văn quan võ tướng đã sắp hàng cả ở dưới sân.

Thượng hoàng ra tới nơi, các quan văn võ triều thần cúi đầu sụp lạy làm lễ triều kiến. Khi các quan làm lễ triều kiến xong bỗng thấy Ngộ Môn quan quì xuống tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Một nhà Hoàng Phủ cùng Gia Tường công chúa đều quì ở ngoài cửa Ngộ Môn để xin chịu tội.

Thượng hoàng phán:

– Hà tất lại làm như thế, khiến cho lòng ta thêm áy náy.

Nói xong, tức khắc truyền bảo Tề vương và Nguyễn Long Quang tướng công đem mũ áo ra ban cho nhà Hoàng Phủ và triệu vào triều bái, để đợi lệnh thiên tử gia quan ban tước cho.

Hai người phụng mệnh ra Ngộ Môn tuyên truyền thánh chỉ, triệu vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa và mấy người con đều vào triều bái. Còn Gia Tường công chúa thì mời vào nam nội. Vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng mấy người con đội mũ mặc áo, rồi kéo nhau vào trước sân rồng sụp lạy chúc câu “Vạn tuế.”

⁸⁵ Phát phu: tóc và da. Ý nói thể xác của ta là khí huyết cha mẹ ban cho, không được tự tiện hủy hoại (NXB)

Thượng hoàng truyền cho đứng dậy, phán hỏi:

– Trong mấy người này người nào là Triệu Lân?

Triệu Lân nghe lời phán hỏi, vội vàng tiến lên, rồi quì lạy ma tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Triệu Lân tức là kẻ hạ thần!

Thượng hoàng cầm lấy tay, ngắm nghía hồi lâu rồi phán rằng:

– Nhà ngươi thật đáng gọi là “Xã tắc trọng thân”! Việc cứu hoàng tôn còn gọi là việc nhỏ, chứ việc phục quốc tộc thì quả là “Đệ nhất kỳ công”! Hoàng Phủ Tương vương và Mạnh Lệ Quân vương phi tài giỏi hơn đời, nhưng rút lại cũng không bằng Triệu Lân. Triệu Lân mới ngần này tuổi đầu, mà đã trung lại trí, đến nỗi trên đầu tóc điểm hoa râm. Công này dẫu gia phong vương tước cũng chưa đủ báo đền, thôi thì ta cho ba vị vương tử cùng Triệu Lân kết làm anh em vậy.

Triệu Lân khóc mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Cái công báo quốc của kẻ hạ thần, chưa đủ mà chuộc cái tội phụ quốc!

Thượng hoàng thở dài mà than rằng:

– Nhà ngươi chớ khiêm tốn quá! Vì ta vụng nghĩ một chút mà để di lụy đến nhà Hoàng Phủ, đợi khi thiên tử phục vị, bây giờ sẽ công báo nghĩa đền.

Triệu Lân lại lạy dập đầu, rồi khóc mà tâu rằng:

– Muôn tâu thượng hoàng! Kẻ hạ thần còn có một việc muốn xin trần tấu.